

Số: 20 /2022/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích
lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14/7/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 19/2013/TTLT-BVHTTDL-BTNMT ngày 30/12/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số: 54/TTr-SVHTTDL ngày 18/4/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2022. / *hsv*

Nơi nhận: *hsv*

- Như Điều 3;
- Bộ VHTTDL;
- Cục DSVH - Bộ VHTTDL;
- Cục KTVB QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VP và các Ban HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Đắk Lắk;
- TT Công nghệ và Công TTĐT tỉnh;
- Các Phòng thuộc UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KGVX (H^TN-70b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



H' Yim Kđoh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa
và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **20** /2022/QĐ-UBND
ngày **30** tháng **5** năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi chung là di tích) đã được cấp có thẩm quyền xếp hạng và các di tích tiềm năng thuộc công trình xây dựng, địa điểm, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên thuộc danh mục kiểm kê di tích (sau đây gọi tắt là danh mục kiểm kê di tích) thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Những nội dung về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo Luật Di sản văn hóa và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ngành trên địa bàn tỉnh có liên quan; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã); tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh phải bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về Di sản văn hóa; các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước có liên quan.

2. Nâng cao ý thức, trách nhiệm và sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo lĩnh vực quản lý và theo địa bàn.

3. Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng và đã trùng tu, tôn tạo, phục dựng đều phải có tổ chức, cá nhân quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị.

4. Bảo đảm giữ gìn giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học và các yếu tố gốc cấu thành di tích.

Chương II

QUẢN LÝ VÀ PHÂN CẤP QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA, DANH LAM THẮNG CẢNH

Điều 4. Phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc quản lý nhà nước đối với các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng trên địa bàn tỉnh.

b) Trực tiếp quản lý, khai thác, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích quốc gia đặc biệt: Di tích lịch sử Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh (đoạn qua Bến phà Sêrêpôk, xã Krông Na, huyện Buôn Đôn); di tích lịch sử Nhà Đày Buôn Ma Thuột. Các di tích quốc gia, gồm: Di tích lịch sử số 04 Nguyễn Du (Biệt điện Bảo Đại), phường Tân Tiến; Di tích lịch sử Đình Lạc Giao, phường Thống Nhất; Di tích lịch sử Địa điểm lưu niệm các chiến sỹ Nam Tiến tại Buôn Ma Thuột, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột và các di tích khác do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn, trừ các di tích được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều này.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ vào đặc điểm, tình hình và yêu cầu công tác bảo vệ, phát huy giá trị di tích ở địa phương để phân cấp Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc thành lập Ban Quản lý di tích cơ sở trực tiếp quản lý, bảo đảm phù hợp với điều kiện, khả năng cụ thể của mỗi địa phương và thẩm quyền, trách nhiệm của cấp xã.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Tham mưu thành lập Ban (Tổ) quản lý di tích hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm tùy theo tình hình thực tế của địa phương và số lượng di tích trên địa bàn, sau khi có sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp huyện về nhân sự.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan, tổ chức trong quản lý di tích

1. Nhiệm vụ và quyền hạn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Là cơ quan đầu mối, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác quản lý di tích thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh; trực tiếp quản lý các di tích theo điểm b khoản 1 Điều 4 của Quyết định này.

b) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án 05 năm và hàng năm, các văn bản quản lý, chỉ đạo thực hiện bảo vệ và phát huy giá trị di tích thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc quản lý, bảo vệ và phát huy các di tích trên địa bàn tỉnh; giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về di tích; khen thưởng và xử lý vi phạm về di tích theo quy định.

d) Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật liên quan về di tích, theo quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước và các quy định, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tổ chức thực hiện quản lý nhà nước đối với di tích được xếp hạng; di tích thuộc danh mục kiểm kê trên địa bàn theo phân cấp quản lý đúng quy định của Luật Di sản văn hóa, các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và Quy chế này.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan chức năng chỉ đạo thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trong phạm vi quản lý theo thẩm quyền.

c) Đầu tư và bố trí kinh phí đối ứng cùng ngân sách của tỉnh; kinh phí từ các khoản thu hợp pháp từ hoạt động sử dụng và phát huy giá trị di tích, nguồn xã hội hóa để thực hiện việc tu bổ, tôn tạo, duy tu, bảo dưỡng, chống xuống cấp, tu sửa cấp thiết di tích và quản lý các nội dung liên quan về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.

d) Thực hiện các nhiệm vụ theo thẩm quyền

- Ban hành chương trình, đề án, dự án và kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; giải pháp tổ chức thực hiện, chủ trương xã hội hóa các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di tích thuộc thẩm quyền quản lý.

- Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình đã được phê duyệt; thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Di sản văn hóa.

- Tổ chức cắm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích sau khi được xếp hạng; hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích; ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi xâm hại đến di tích.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về di sản văn hóa, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân về nội dung liên quan đến di sản văn hóa theo quy định pháp luật; khen thưởng và xử lý vi phạm về di tích theo quy định.

e) Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn, một số nội dung như sau:

- Tổ chức quản lý, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích được phân cấp quản lý; tham mưu các nội dung quản lý di tích do Ủy ban nhân dân cấp

huyện phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã để lấy ý kiến thẩm định của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

- Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản hình ảnh, tư liệu hiện vật về di tích; gắn bia, biển chỉ dẫn, nội quy, quy chế hoạt động, bản trích giới thiệu về di tích được các cấp thẩm quyền xếp hạng.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp đối với các di tích được phân cấp quản lý khi để xảy ra vi phạm pháp luật tại di tích như: Lấn chiếm đất di tích; bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, di dời, bổ sung tài liệu, hiện vật vào di tích khi chưa có sự thỏa thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc thực hiện không đúng nội dung được thỏa thuận; mất cắp, thất lạc di vật, cổ vật tại di tích, mất an ninh trật tự, cháy nổ, hoạt động mê tín dị đoan tại di tích và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến di tích.

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại Thông tư 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08/9/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước.

g) Căn cứ điều kiện, khả năng cụ thể của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện có thể phân cấp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý từng lĩnh vực và nội dung công việc quản lý di tích trên địa bàn, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

h) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức quản lý, giữ gìn, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Kê khai bổ sung các di tích tiềm năng thuộc công trình xây dựng, địa điểm, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên trên địa bàn chưa có trong danh mục kiểm kê di tích. Trường hợp phát hiện các dấu tích khảo cổ, phải tiến hành khoanh vùng khu vực cần bảo vệ, tổ chức lực lượng bảo vệ, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan chức năng có thẩm quyền để có biện pháp bảo vệ, tổ chức khai quật khảo cổ học trong trường hợp cần thiết. Đề xuất việc lập hồ sơ xếp hạng di tích với cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

c) Tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến di tích theo thẩm quyền; ngăn ngừa và xử lý các hành vi vi phạm; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện khi phát hiện di tích xuống cấp hoặc bị xâm hại.

d) Tuyên truyền nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho Nhân dân địa phương trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn.

đ) Quyết định thành lập Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã để thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 3 Điều 4 của Quy chế này.

e) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý, bảo vệ di tích và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật về di tích; thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn.

4. Nhiệm vụ của Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã

a) Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã bao gồm các thành phần kiêm nhiệm, do Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có di tích làm Trưởng ban; các Thành viên gồm: Công chức văn hóa – xã hội, đại diện các đoàn thể của xã; tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích, người hiểu biết về di tích.

Căn cứ tính chất, đặc điểm của từng di tích có thể bổ trí thêm các thành phần khác để thực hiện nhiệm vụ.

b) Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã có trách nhiệm xây dựng các biện pháp bảo vệ di tích để thực hiện nhiệm vụ phù hợp với nội dung phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Quản lý, bảo vệ, phát huy toàn bộ giá trị vật thể và phi vật thể của di tích; kiểm tra định kỳ và báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp về hiện trạng của di tích.

- Chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ, phòng ngừa, ngăn chặn và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã các hành vi vi phạm đến di tích, nguy cơ ảnh hưởng đến sự an toàn của di tích và cảnh quan môi trường tại di tích.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp khi để xảy ra những vi phạm pháp luật tại di tích như: Việc tu bổ, sơn, sửa, tự ý di dời, bỏ sung các hiện vật, đồ thờ cúng tại các di tích khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền; các hành vi xâm lấn đất đai, xây dựng làm ảnh hưởng đến kiến trúc, cảnh quan môi trường di tích và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến di tích.

- Tổ chức quản lý nguồn thu hợp pháp tại di tích (bằng tiền và hiện vật), định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Chịu trách nhiệm đề xuất Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập các tiểu ban quản lý di tích trực tiếp trông coi từng di tích hoặc điểm di tích trên địa bàn; thực hiện các quyền hạn nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật liên quan đến di tích.

Điều 6. Trách nhiệm của tổ chức được giao quyền sử dụng di tích và các cá nhân là chủ sở hữu di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh

a) Chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Phòng Văn hóa và Thông tin theo quy định. Định kỳ vào ngày 10/6 và 30/11 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích gửi về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

b) Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hợp pháp di tích có trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi xâm hại di tích. Trong trường hợp phát hiện di tích bị lấn chiếm, hủy hoại hoặc có nguy cơ bị hủy hoại, mất cắp di vật, cổ vật tại di tích phải kịp thời có biện pháp ngăn chặn và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

c) Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hợp pháp di tích không được tự ý di dời, tu sửa, làm thay đổi màu sắc, kiểu dáng hiện vật di tích hoặc tiếp nhận, đưa thêm hiện vật vào di tích khi chưa được sự đồng ý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

d) Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham quan, nghiên cứu, học tập, trải nghiệm tại di tích (khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép); hướng dẫn tổ chức, cá nhân tham quan tại di tích chấp hành nội quy, quy chế; thực hiện việc bảo vệ môi trường và nếp sống văn minh tại di tích.

đ) Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nguồn lực cho các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích

1. Nguồn tài chính để bảo vệ và phát huy giá trị di tích gồm: Ngân sách nhà nước, các khoản thu hợp pháp từ hoạt động sử dụng và phát huy giá trị di tích; nguồn xã hội hóa.

a) Nguồn ngân sách nhà nước

- Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm bố trí ngân sách để thực hiện nhiệm vụ quản lý di tích theo phân cấp Ngân sách hiện hành.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động phối hợp với các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính xây dựng kế hoạch tu bổ đối với những di tích thuộc ngân sách cấp tỉnh đầu tư.

b) Nguồn thu phí tham quan và các nguồn hợp pháp khác: Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Nguồn xã hội hóa: Do cơ quan trực tiếp quản lý di tích (*đối với các di tích có bộ máy độc lập, có con dấu, tài khoản riêng*); Ban quản lý di tích cấp xã (*đối với di tích không có bộ máy độc lập*) tổ chức quản lý theo quy định, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, sử dụng cho các hoạt động quản lý, bảo tồn, tu bổ tôn tạo, chống xuống cấp, bảo vệ giữ gìn và tuyên truyền, phát huy giá trị di tích.

2. Người trông coi trực tiếp di tích được hỗ trợ thù lao hàng tháng từ nguồn thu công đức và nguồn thu các hoạt động phát huy giá trị di tích. Trường hợp di tích không có nguồn thu này hoặc nguồn thu không đảm bảo, Ủy ban nhân dân nơi được phân công quản lý có trách nhiệm cân đối mức hỗ trợ phù hợp từ nguồn ngân sách được giao sau khi xin ý kiến của Hội đồng nhân dân cùng cấp.

3. Nguồn tài chính dành cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích phải sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả. Khuyến khích tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA, DANH LAM THẮNG CẢNH

Điều 8. Kiểm kê di tích

1. Di tích thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh phải được kiểm kê, lập hồ sơ theo quy định pháp luật về Di sản văn hóa; được bảo vệ về đất đai, mặt bằng và không gian theo quy định của Luật đất đai và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện kiểm kê di tích trên địa bàn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố hoặc điều chỉnh, bổ sung danh mục kiểm kê di tích. Thời gian thực hiện 05 năm/lần; đồng thời, tổ chức rà soát đưa ra khỏi danh mục kiểm kê di tích của địa phương các công trình xây dựng, địa điểm cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên không đủ tiêu chuẩn xếp hạng di tích.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm kê bổ sung những di tích, địa điểm di tích tiềm năng thuộc địa bàn chưa được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trình Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch 02 (hai) năm một lần.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm thống kê bổ sung các di tích tiềm năng thuộc công trình xây dựng, địa điểm, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên trên địa bàn chưa có trong danh mục kiểm kê di tích, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện lập danh sách, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục di tích tiềm năng.

Điều 9. Xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng và tổ chức đón nhận Bằng xếp hạng di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì việc lập hồ sơ khoa học di tích, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có di tích thực hiện nhiệm vụ xây dựng hồ sơ di tích.

2. Hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Tổ chức đón nhận Bằng xếp hạng di tích

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu việc tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt (trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức) và các di tích thuộc thẩm quyền; hướng dẫn đơn vị, địa phương được giao

quản lý di tích tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích theo quy định.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hoặc ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt.

c) Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh theo phân cấp.

Điều 10. Quản lý khu vực bảo vệ di tích và không gian di tích

1. Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được các cấp thẩm quyền xếp hạng phải được bảo vệ, quản lý nghiêm ngặt theo khoản 13 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009, đồng thời thực hiện các quy định sau đây:

a) Đối với đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh do tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư trực tiếp quản lý theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa thì tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đó chịu trách nhiệm chính trong việc sử dụng đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

b) Đối với đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh không thuộc quy định tại điểm a khoản này thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh chịu trách nhiệm chính trong việc quản lý diện tích đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

c) Đối với đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh bị lấn chiếm, sử dụng không đúng mục đích, sử dụng trái pháp luật thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất có trách nhiệm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời.

d) Trong trường hợp đặc biệt cần thiết phải sử dụng đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh vào mục đích khác thì việc chuyển mục đích phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và phải có văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định xếp hạng đối với di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đó.

2. Di tích đã được xếp hạng phải thực hiện cấm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích và cấp quyền sử dụng đất, cụ thể:

a) Việc cấm mốc bảo vệ di tích được thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền xếp hạng; Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai cấm mốc giới trên thực địa theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa (sau đây gọi chung là Nghị định số 98/2010/NĐ-CP); khoản 4, Điều 2, Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

b) Hình thức, quy cách, cách thực hiện cột mốc phải thực hiện đúng quy định, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện giao thông qua lại; cột mốc, hàng rào bảo vệ di tích phải được làm bằng chất liệu bền vững và đặt tại vị trí dễ nhận biết; hình dáng, màu sắc phải phù hợp, không làm ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường di tích; không ảnh hưởng đến yếu tố gốc cấu thành di tích.

3. Ngay sau khi di tích được xếp hạng, tổ chức, cá nhân được giao trực tiếp quản lý di tích chịu trách nhiệm xây dựng nội quy, biển chỉ dẫn và bản trích giới thiệu nội dung, giá trị di tích.

4. Việc cải tạo, xây dựng công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích mà có khả năng ảnh hưởng xấu đến di tích phải thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước và tỉnh Đắk Lắk có liên quan.

5. Sau khi di tích được xếp hạng, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có di tích chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiến hành cắm mốc bảo vệ di tích và lập hồ sơ, thủ tục, trình cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với di tích theo quy định.

Điều 11. Quản lý di vật, cổ vật, hiện vật thuộc di tích

1. Định kỳ hàng năm, các đơn vị quản lý di tích cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo kiểm kê, di vật, cổ vật, hiện vật thuộc di tích đã được xếp hạng và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 10/12 để thống nhất theo dõi trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích không tự ý di dời, tu sửa, làm thay đổi màu sắc, kiểu dáng công trình, hiện vật là yếu tố gốc cấu thành di tích hoặc tiếp nhận, đưa thêm hiện vật vào di tích và khuôn viên di tích khi chưa được sự đồng ý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 12. Quản lý hoạt động lễ hội tại di tích

1. Lễ hội tổ chức tại di tích phải tuân thủ quy định tại Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Việc tổ chức lễ hội phải phù hợp với tính chất, đặc điểm lịch sử của di tích, thuần phong mỹ tục và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương nơi có di tích.

2. Hoạt động tại di tích là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo phải tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa, pháp luật về tôn giáo, tín ngưỡng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Hoạt động dịch vụ tại di tích phải được bố trí ở vị trí thích hợp, đảm bảo nguyên tắc không làm ảnh hưởng tới yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan môi trường của di tích, an ninh và các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo gắn với di tích.

4. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ, ngăn ngừa các hành vi làm xâm hại đến di tích, di vật, cổ vật; giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường di tích xanh - sạch - đẹp; đảm bảo an ninh trật tự; thực hiện nếp sống văn minh tại di tích;

dâng lễ, đặt tiền lễ, tiền giọt dầu, thắp hương, bỏ rác thải đúng nơi quy định.

5. Khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa trong các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

6. Hành vi vi phạm quy định về bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh xử lý theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo.

Điều 13. Bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích

1. Phối hợp trong công tác tu bổ, tôn tạo di tích

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di tích xếp hạng cấp tỉnh; thẩm định hồ sơ đối với hồ sơ tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích hoặc đối tượng kiểm kê di tích; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di tích cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan rà soát tình hình xuống cấp các di tích, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của Luật Di sản văn hóa, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tham mưu Hội đồng thẩm định của tỉnh thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối vốn đầu tư phát triển để thực hiện dự án tu bổ, tôn tạo di tích trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư công và khả năng cân đối vốn ngân sách tỉnh.

c) Sở Tài chính

- Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước phục vụ công tác quản lý, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích phù hợp với quy định.

- Kiểm tra việc cấp phát, quản lý việc sử dụng kinh phí theo quy định.

d) Sở Xây dựng

- Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng các sở, ngành liên quan trong việc thẩm định các dự án tu bổ, tôn tạo di tích trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao trong lĩnh vực xây dựng đối với việc tu bổ, tôn tạo di tích trên địa bàn tỉnh.

đ) Ủy ban nhân dân cấp huyện

Chủ động bố trí kinh phí ngân sách địa phương, huy động nguồn xã hội hóa thực hiện các hoạt động trùng tu, tôn tạo di tích theo quy định hiện hành.

2. Việc bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích phải do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện hành nghề về bảo quản, tu bổ di tích thực hiện theo đúng quy định về pháp luật

a) Điều kiện về năng lực và điều kiện hành nghề về bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích của tổ chức, cá nhân được quy định tại Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Trình tự, thủ tục hồ sơ thực hiện công tác bảo quản, tu bổ di tích theo quy định tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

3. Tu sửa cấp thiết di tích

a) Tu sửa cấp thiết di tích là hoạt động sửa chữa mà không tháo rời toàn bộ cấu kiện, thành phần kiến trúc hoặc chống đỡ, gia cố, gia cường tạm thời để ngăn chặn di tích khỏi bị sập đổ, hủy hoại. Việc tu sửa phải đảm bảo tính nguyên gốc, tính chính xác, tính toàn vẹn và sự bền vững của di tích.

b) Việc tu sửa cấp thiết di tích thực hiện theo Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

c) Kinh phí thực hiện việc tu bổ cấp thiết di tích do tổ chức, cơ quan được phân cấp quản lý di tích bố trí, thực hiện.

4. Thủ tục thực hiện tu bổ, tôn tạo di tích

a) Thực hiện theo các quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và quy định về đầu tư, xây dựng hiện hành.

b) Chủ đầu tư chịu trách nhiệm lựa chọn đơn vị có đủ điều kiện hành nghề lập dự án tu bổ di tích, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật tu bổ di tích theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Bảo vệ an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy tại di tích

Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã nơi có di tích chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan chủ động có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền các hành vi: Chiếm đoạt, làm sai lệch di tích, hủy hoại hoặc gây nguy cơ hủy hoại; xây dựng trái phép, lấn chiếm đất đai thuộc di tích; các hành vi lợi dụng di tích để trục lợi; trộm cắp, mua bán, trao đổi, vận chuyển, đào bới trái phép hiện vật, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích và các hành vi vi

phạm khác.

Điều 15. Tuyên truyền quảng bá, giáo dục đào tạo trong việc phát huy giá trị di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện tổ chức tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá phát huy giá trị di tích; phổ biến, hướng dẫn các văn bản pháp luật liên quan nhằm nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân, các đơn vị hoạt động tại di tích; hướng dẫn các công ty lữ hành, hướng dẫn viên nội dung giới thiệu về di tích.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp UBND cấp huyện tổ chức tuyên truyền, giáo dục cho học sinh, đưa việc học tập, tham quan, nghiên cứu di tích vào chương trình giáo dục ngoại khóa hàng năm của các cấp học, trường học gắn với bảo vệ di tích trên địa bàn.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk; Trung tâm Công nghệ và Công thông tin điện tử tỉnh thực hiện công tác tuyên truyền, quảng bá về di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh, tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị của di sản văn hóa.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức phổ biến Quy chế này; định kỳ 05 năm sơ kết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

b) Phân công cụ thể cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các nội dung tại Quy chế này; xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích được giao quản lý.

c) Định kỳ hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp kết quả thực hiện Quy chế này gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 10/12.

2. Các cơ quan, đơn vị tham gia quản lý di tích có trách nhiệm kiện toàn bộ máy, bố trí nhân sự, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện chế độ báo cáo, thông tin thường xuyên, kịp thời với các cơ quan quản lý nhà nước cấp trên; chủ động phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh và các Sở, ngành chức năng liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thực hiện

nhệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh theo Quy chế này, đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước và tỉnh Đắk Lắk có liên quan.

Điều 17. Điều khoản thi hành

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp các cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản có nội dung quy định khác với Quy chế này thì thực hiện theo văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên ban hành.

Trường hợp có phát sinh, vướng mắc, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị tham gia quản lý di tích phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

OK